

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN VĨNH CỬU  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2021/HS-ST  
Ngày: 29-12-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

***-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Nguyễn Đức Đại.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Vũ Thị Hảo.

Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

***-Thư ký phiên tòa:*** ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

***-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa:*** ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 148/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Đức H**, Tên gọi khác: không; sinh năm 1990, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ 11, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H, sinh năm 1961 và bà Phan Thị Bích T, sinh năm 1973; Có vợ là Nguyễn Thị D, sinh năm 1987; bị cáo có ba con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo được tại ngoại điều tra. Bị cáo “có mặt”.

**\* Bị hại:** chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1992 (đã chết)

*Người đại diện hợp pháp của chị P:*

+ Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965 và ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965. Cùng địa chỉ: số nhà 63, ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đ. “có mặt”.

+ Anh Phạm Duy K, sinh năm 1984 và cháu Phạm Khánh D, sinh năm 2012. Cùng địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đ. (đại diện hợp pháp của cháu D là anh K).

Đại diện theo ủy quyền anh K là bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1965, Địa chỉ: số nhà 63, ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đ. (văn bản ủy quyền ngày 30/6/2021) “có mặt”.

*\* Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

+ chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987. Địa chỉ: tổ 11, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đ. “có mặt”.

+ Chị Phạm Thị Kim L, sinh năm 1994. Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện V, tỉnh Đ. “có mặt”.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1969. Địa chỉ: ấp 2, xã H, huyện V, tỉnh Đ “Vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức H không có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 19 giờ ngày 30/4/2021 Lê Đức H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60X2-7483 từ nhà thuộc tổ 11, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đ tới nhà anh Nguyễn Văn H thuộc tổ 6, ấp L, xã P, huyện V, tỉnh Đ để chơi. Đến nơi thì được biết anh Nguyễn Văn H đã sang nhà anh Phạm Văn Thảo thuộc ấp Lý Lịch 2, xã Phú Lý nên Lê Đức H điều khiển xe qua nhà anh T. Tới nhà anh T, Lê Đức H thấy anh Nguyễn Văn H và người tên C (không rõ họ, địa chỉ) đang ngồi uống rượu nên vào ngồi uống rượu chung. Đến khoảng 20 giờ 10 phút cùng ngày, Lê Đức H nghỉ uống rượu rồi điều khiển xe mô tô biển số 60X2-7483 đi trên đường liên ấp L với ấp B theo hướng từ chợ L về hướng ấp B, xã P để về nhà. Khi đi đến đoạn đường liên ấp L với đường ấp B, Lê Đức H điều khiển xe mô tô lấn sang bên trái đường thì va chạm vào phía trước xe mô tô biển số 60B9-379.51 do chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1992, ngụ tại ấp C, xã P, huyện V, tỉnh Đ điều khiển đúng phần đường bên phải theo chiều ngược lại, làm hai xe đều ngã xuống đường. Sau khi tai nạn xảy ra, chị P tử vong tại chỗ, Lê Đức H được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

\* Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 22 giờ ngày 30/4/2021 xác định:

- Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường cong, tầm nhìn bị che khuất, được rải bê tông nhựa, rộng 6m10. Đoạn đường hai chiều, xung quanh hai bên lề đường ít hộ dân sinh sống.

- Lấy trụ điện số 12/17 dựng đứng bên ngoài mặt đường nhựa theo hướng ấp B đến chợ L làm điểm mốc cố định cho hiện trường.

- Lấy mép lề đường bên phải theo hướng từ ấp B đến chợ L làm lề chuẩn để đo vẽ hiện trường.

- Vết nhót phun bán kính 0m90 x 0m80 nằm trên mặt đường nhựa theo hướng ấp B đến chợ L. Tâm vết nhót cách trục bánh trước xe 60B9-37951 là 01m, cách trục bánh sau xe 60B9-37951 là 1m75, cách lề chuẩn 2m05.

- Vết cày I đứt quãng dài 0m50 nằm trên mặt đường nhựa kéo dài theo hướng mép lề đường bên trái, điểm cuối vết cày hướng về mép lề đường bên phải. Điểm đầu vết cày hướng về mép lề đường bên trái, điểm cuối vết cày hướng về mép lề đường bên phải. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn 1m80, điểm cuối cách mép lề chuẩn 1m30. Điểm đầu vết cày I cách điểm đầu vết cày II là 3m20.

- Xe mô tô biển số 60B9-37951 nằm trên mặt đường nhựa, đầu xe hướng về chợ Lý Lịch, đuôi xe hướng về ấp B. Trục bánh trước cách mép lề chuẩn 1m, trục bánh sau cách mép lề chuẩn 1m35. Trục bánh sau cách trụ điện 12/17 là 13m65. Tâm trụ điện 12/17 ra lề chuẩn là 3m35.

- Tử thi Nguyễn Thị P dài 1m52 nằm ngửa trên mặt đường, đầu hướng về ấp B, chân hướng về chợ L. Điểm đầu tiếp xúc mép lề đường bên phải, gót chân bên phải tiếp giáp mép lề đường phải. Gót chân trái cách trục bánh trước xe biển số 60B9-37951 là 2m30, gót chân bên trái cách trục bánh sau xe biển số 60B9-37951 là 1m35.

- Vết cày II đứt quãng song song hai vết cày dài 5m60 nằm trên mặt đường nhựa kéo dài theo hướng chợ L đến ấp B. Điểm đầu vết cày cách mép lề chuẩn 4m10, điểm cuối cách mép lề chuẩn 06m. Điểm cuối vết cày cách trục bánh sau xe biển số 60X2- 7483 là 3m40

- Xe mô tô biển số 60X2- 7483 nằm bên ngoài mép lề đường bên trái, đầu xe mô tô hướng về ấp B, đuôi xe mô tô hướng về chợ L. Trục bánh trước cách mép lề chuẩn là 7m20, trục bánh sau cách mép lề chuẩn là 7m10.

Trục bánh sau xe mô tô biển số 60X2- 7483 cách trục bánh sau xe mô tô biển số 60B9-37951 là 10m95, trục bánh trước xe biển số 60X2- 7483 cách trục bánh sau xe biển số 60B9-37951 là 12m07.

\* Tại biên bản khám nghiệm P tiền ngày 20/6/2021 xác định:

- Xe mô tô biển số 60X2-7483:

+ Cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu trái phải; Mặt đồng hồ bị vỡ hoàn toàn.

+ Kính chiếu hậu bên trái bị văng ra khỏi vị trí ban đầu, gọng kính cong gập từ trước ra sau (không gắn kính chiếu hậu bên phải).

+ Mặt nạ xe bên trái bị vỡ hoàn toàn.

+ Ống nhún trái cong gập theo chiều từ trước ra sau.

+ Yếm chắn gió bên trái bị vỡ hoàn toàn.

+ Cần số bị cong gập theo chiều từ trước ra sau.

+ Bánh xe trước gãy và hư hoàn toàn.

+ Yếm chắn gió bên trái bị vỡ hoàn toàn.

+ Cần số và gác chân bên trái bị cong gập từ trước ra sau.

+ Biển số bị gãy, rời khỏi vị trí ban đầu.

- Xe mô tô biển số 60B9-379.51:

+ Cụm đèn chiếu sáng và đèn tín hiệu trái phải; Mặt đồng hồ bị vỡ hoàn toàn.

+ Kính chiếu hậu bên trái bị văng ra khỏi vị trí ban đầu, gọng kính cong gập từ trước ra sau.

+ Mặt nạ xe bị vỡ hoàn toàn.

+ Chấn bầm phía trước bị vỡ.

+ Ống nhún trái gãy cong theo chiều từ trước ra sau.

+ Yếm chắn gió bên trái bị vỡ hoàn toàn.

+ Cần số bị cong gập theo chiều từ trước ra sau.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi Nguyễn Thị P số 930/KLGD-PC09 ngày 02/6/2021 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Dấu hiệu chính: Xây sát rách da vùng trán-má; rách da vùng khủy tay trái; xây sát rách da vùng chân, gãy hở 1/3 xương đùi trái. Dập rách và tụ máu dưới da đầu vùng trán, vỡ lún xương hộp sọ, vỡ xương nền sọ trước, gãy xương sống mũi, gãy xương gò má.

+ Nguyên nhân tử vong: Sốc đa chấn thương chấn thương sọ não và vùng mặt vỡ xương hộp sọ và nền sọ, gãy xương sống mũi, gãy xương gò má/gãy hở xương đùi.

\* Tại phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa tại bệnh viện Đa khoa Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai ngày 30/4/2021 xác định định lượng Ethanol (cồn) trong máu của Lê Đức H là 35.0 mmol/L. Căn cứ quyết định số 933/QĐ-BYT ngày 23/3/2010 của Bộ y tế quy định về cách tính nồng độ cồn thì nồng độ cồn trong máu của Lê Đức H là 161,28mg/100ml máu.

\* P tiện tạm giữ:

+ Xe mô tô biển số 60B9-379.51.

+ Xe mô tô biển số 60X2-7483.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Bản cáo trạng số:143/CT-VKS-HS ngày 15/11/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Lê Đức H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm truy tố đối với bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lê Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

+ Đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Đức H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

+ Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị trả lại xe mô tô biển số 60X2-7483 cho chị Nguyễn Thị Diễm.

+ Về dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định.

+ Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng và Luận tội của Viện kiểm sát, bị cáo và đại diện bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tổ tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn Trung vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai. Việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản khám xe, kết quả giám định pháp y..., xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 14 phút ngày 30/4/2021, tại đường liên ấp Lý Lịch 2 với ấp Bình Chánh, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Lê Đức H không có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi uống rượu đã điều khiển xe mô tô biển số 60X2-7483 đi không đúng phần đường dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 60B9-379.51 do chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1992, ngụ tại ấp Cây Cày, xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu điều khiển theo chiều ngược lại gây tai nạn giao thông. Hậu quả: chị Nguyễn Thị P tử vong.

Hành vi của bị cáo Lê Đức H vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ; khoản 6 Điều 5 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia; khoản 1 Điều 35 Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia (sửa đổi khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ) và đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao

thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ. Do không chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về tham gia giao thông đường bộ, đã gây tai nạn làm cho chị Nguyễn Thị P tử vong. Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]Về nhân thân: Bị cáo Lê Đức H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đức H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Đức H trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, xem xét cho bị cáo có con còn nhỏ, đã bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]Về xử lý vật chứng:

+ Đối với xe mô tô biển số 60B9-379.51 là do chị Phạm Thị Kim L, sinh năm 1994, ngụ tại tổ 1, ấp B, xã B đến chợ L là người đứng tên trong giấy đăng ký xe. Giữa năm 2016, vợ chồng anh Phạm Duy K và chị Nguyễn Thị P đưa cho chị L số tiền 19.200.000 đồng nhờ mua xe và đứng tên chủ sở hữu giùm, hiện chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu xe cho anh K, chị P. Sau khi mua xong chị L đã giao xe mô tô biển số 60B9-379.51 lại cho anh K, chị P sử dụng từ đó đến nay. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã trả lại cho anh K là có cơ sở.

+ Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60X2-7483, số khung 401445, số máy 5500727 do anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1969, ngụ tại ấp 2, xã H, huyện V là người đứng tên trong giấy đăng ký xe. Năm 2019 anh T đã bán xe. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987 là vợ Lê Đức H đã mua lại xe mô tô trên chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu xe. Ngày 30/4/2021, sau khi đi làm về chị D để xe cùng chìa khóa xe trước sân thì H lấy xe đi mà chị Diễm không biết. Do đó trả lại cho chị Nguyễn Thị D xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60X2-7483, số khung 401445, số máy 5500727.

[8]Về trách nhiệm dân sự: đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo Lê Đức H bồi thường tổng số tiền là 98.000.000 đồng (chín mươi tám triệu đồng). bị cáo Lê Đức H đã bồi thường cho gia đình bị hại 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng). Nay đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền

còn lại là 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng). Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức H đồng ý tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng).

Vì vậy, buộc bị cáo Lê Đức H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng).

[9]Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[10]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của các bị cáo về tội danh; Điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt; Về dân sự; Xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đức H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đức H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

- *Về xử lý vật chứng:* trả lại cho chị Nguyễn Thị D 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 60X2-7483, số khung 401445, số máy 5500727.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

- *Về dân sự:*

+ Buộc bị cáo Lê Đức H phải bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 86.000.000 đồng (tám mươi sáu triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thanh toán số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

- Về án phí:

+ Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Đức H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Đức H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 4.300.000 đồng (bốn triệu ba trăm ngàn đồng)

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo luật định.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người đại diện bị hại;
- Người có quyền nghĩa vụ liên quan;
- Bị đơn dân sự;
- VKS ND huyện Vĩnh Cửu;
- VKS ND tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Đại**